

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HOÀ BÌNH**

Số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày 12/03/2021

Về việc : Ly hôn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Bùi Thị Mai Linh

Các hội thẩm nhân dân : Ông Bùi Thanh Nông và ông Bùi Văn Thỉnh

Thư ký tòa án ghi biên bản : Ông Bùi Mạnh Thuyền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa : Bà Đinh Thị Thu Hà – Kiểm sát viên

Ngày 12/03/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 221/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc: Ly hôn.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1986 – Có mặt

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1979 – Vắng mặt không lý do.

Cùng ĐKKHKT tại: Khu M, xã Hạ Bì (nay là thị trấn B), huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày :

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Bùi Văn Đ kết hôn ngày 13/09/2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng tại khu M, xã Hạ Bì (nay là thị trấn B), huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Ngay sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, nguyên nhân chủ yếu là do anh Đ thường xuyên tụ tập ăn uống rượu chè, cứ mỗi lần say rượu về là lại kiêu căng đánh chửi tôi. Nhiều lần anh Đ đánh tôi, cầm dao đuổi tôi cả họ hàng nội, ngoại và hàng xóm láng giềng phải sang can ngăn. Vì thương các con nên tôi đã cố gắng chịu đựng bao nhiêu năm nay. Tháng 6/2019 anh Đ dọa giết tôi nên tôi sợ đã phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay, vợ chồng cũng sống ly thân từ đó, không ai quan tâm đến ai, tình cảm cũng không còn. Vì vậy tôi làm đơn xin ly hôn anh Đ.

- Về con chung: Có 03 con chung là Bùi Phương Đ, sinh ngày 08/08/2006, Bùi Thị Ương U, sinh ngày 20/12/2008 và Bùi Tiến Đ, sinh ngày 08/06/2014. Khi ly hôn

tôi xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung và chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về công nợ chung : Tôi cam đoan vợ chồng không có công nợ chung.

Tại phiên hòa giải Bị đơn anh Bùi Văn Đ trình bày :

- Về quan hệ hôn nhân : Tôi công nhận điều kiện thủ tục và thời gian kết hôn đúng như cô H đã trình bày. Cuộc sống chung của vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, thi thoảng tôi say rượu thì vợ chồng có cãi nhau sau đó lại bình thường. Nay cô H xin ly hôn tôi không đồng ý vì tôi thương các con còn nhỏ. Tôi không muốn viết bản tự khai và cũng không đề nghị Tòa án lấy lời khai. Buổi làm việc hôm nay là ý kiến cuối cùng của tôi, tôi sẽ không đến Tòa làm việc nữa, đề nghị Tòa án không báo gọi tôi nữa. Cô H muốn giải quyết thế nào thì tùy.

- Về con chung: Có 03 con như cô H vừa trình bày. Nếu phải ly hôn tôi đồng ý để cô H trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con chung vì tôi chưa có việc làm nhưng phải cho tôi thăm con.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung : Tôi cam đoan vợ chồng không có công nợ chung.

Tòa án đã tiến hành xác minh về thực trạng hôn nhân giữa chị H và anh Đ tại địa phương. Kết quả xác minh cho thấy : Giữa vợ chồng anh Đ và chị H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh chửi nhau, khu dân cư và hàng xóm láng giềng, tổ an ninh thường xuyên phải đến can ngăn. Anh Đ thường xuyên say rượu rồi đánh vợ con, hầu như say rượu cả ngày. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã diễn ra liên tục từ 4-5 năm nay. Chị H cùng 3 con đã bỏ về nhà ngoại ở từ tháng 6/2019 hiện chỉ còn một mình anh Đ sống tại địa phương.

Do vụ án hòa giải không thành nên phải đưa ra xét xử.

Ngày 22/02/2021 phiên tòa mở lần thứ nhất, anh Đ vắng mặt không lý do nên phiên tòa phải hoãn. Hôm nay phiên tòa được mở lại lần thứ 2, anh Đ vẫn vắng mặt không lý do.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa :

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của BLTTDS.

Về nội dung vụ án : Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn Đ đã lâu, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Bùi Văn Đ và giao cả 03 con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng :

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đều hợp pháp

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong Hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hôn nhân gia đình cụ thể là về việc : Ly hôn. Bị đơn anh Bùi Văn Đ có đăng ký HKTT tại khu M, thị trấn B, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án :

Về quan hệ hôn nhân : Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn Đ là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ quy định của Luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Sau khi kết hôn vợ chồng chung bình thường. Khoảng 4-5 năm nay thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do anh Đ hay say rượu dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh chửi nhau, hàng xóm và chính quyền địa phương phải can ngăn, hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng vẫn không khắc phục được. Chị H đã bỏ về nhà ngoại ở từ tháng 6/2019, vợ chồng cũng sống ly thân từ đó đến nay mỗi người một nơi. Nay chị H xin ly hôn anh Đ không đồng ý vì thương các con nhưng lại đề nghị Tòa án không báo gọi đến làm việc nữa mà để chị Hiền muốn giải quyết thế nào thì tùy. Như vậy anh Đ có ý thức bỏ mặc, không có biện pháp gì để níu kéo và hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đã lâu và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H để giải phóng cho chị.

Về con chung : Có 03 con chung là Bùi Phương Đ, sinh ngày 08/08/2006, Bùi Thị Ương U, sinh ngày 20/12/2008 và Bùi Tiến Đ, sinh ngày 08/06/2014. Hiện cả 3 cháu đang ở cùng mẹ tại nhà ông bà ngoại. Khi ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con, anh Đ cũng đồng ý vì hiện nay anh chưa có công ăn việc làm nên chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị giao 03 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Như vậy cũng phù hợp với nguyện vọng của cả 03 con đều xin được ở với mẹ.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung : Chị H chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tài sản chung, công sức đóng góp : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung : Không có.

Về án phí : Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS.

Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, và 83 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ Khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử :

-Về quan hệ hôn nhân : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị H. Cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Bùi Văn Đ.

-Về con chung : Chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh Đ : Giao 03 con chung là Bùi Phương Đông, sinh ngày 08/08/2006, Bùi Thị Ương Uyên, sinh ngày 20/12/2008 và Bùi Tiến Đạt, sinh ngày 08/06/2014 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung : Chị H chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Bùi Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

-Về án phí : Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Biên lai THA số 0007273 ngày 14/02/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- UBND thị trấn B;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- Các đương sự;
- Lưu HS

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mai Linh

